TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 287/2023/QĐST-HNGĐ	*Quận 3, ngày 28 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 390/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2023 về việc "Tranh chấp ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị Kim L, sinh năm 1972

Địa chỉ: 71/7 L, Phường M, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Trần An H, sinh năm 1967

Địa chỉ: 18/135D , Phường F Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Ông Nguyễn Trần An H và bà Bùi Thị Kim L tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 19 tháng 11 năm 1990 theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 152, quyển số 01 của Ủy ban nhân dân Phường F, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2023 hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Trần An H và bà Bùi Thị Kim L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ vợ chồng: Ông Nguyễn Trần An H và bà Bùi Thị Kim L thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Đã thành niên

2.3 Về tài sản chung : Không yêu cầu giải quyết.

2.4 Về án phí sơ thẩm: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng bà Bùi Thị Kim L chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2022/0000793 ngày 27 tháng 7 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 3. Hoàn lại cho bà Bùi Thị Kim L150.000 đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP. HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- UBND P.14, Q.3;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành